BỘ Y TẾ
VIỆN SỐT RÉT-KST-CT QUY NHƠN

Số: 266 /TB-VSR

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Gia Lai, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

# THÔNG BÁO

## Về việc xét duyệt đề cương đề tài KH&CN năm 2026

Kính gửi: Các Khoa, phòng, Trung tâm trực thuộc Viện

Theo kế hoạch hoạt động của cơ quan hàng năm, Hội đồng KH&CN Viện thông qua các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2026 gồm 19 đề xuất đề tài nghiên cứu (*có Phụ lục 1, 2 kèm theo*). Lãnh đạo Viện yêu cầu các Trưởng các Khoa, Phòng, Trung tâm thực hiện các nội dung như sau:

**1.** Đôn đốc các chủ nhiệm đề tài khẩn trương hoàn thành đề cương đề tài KH&CN năm 2026 (*theo mẫu đính kèm*) đúng tiến độ và nộp đề cương đề tài về Phòng Quản lý khoa học công nghệ chậm nhất ngày ***28/4/2026*** (*bằng bảng cứng và bảng in*) nhằm đảm bảo thời gian duyệt đề cương đúng thời hạn (Thời gian dự kiến duyệt đề cương đề tài KH&CN năm 2026 trong 02 ngày (***04-05/5/2026***);

**2.** Đề cương báo cáo bằng slide được trình bày trước Hội đồng ngắn gọn trong thời gian 10 phút gồm các nội dung:

- Phần 1: Đặt vấn đề, tên đề tài và mục tiêu nghiên cứu;
- Phần 2: Báo cáo sơ lược về tổng quan nghiên cứu;
- Phần 3: Đối tượng và Phương pháp nghiên cứu;
- Phần 4: Nội dung nghiên cứu, kinh phí thực hiện và dự kiến kết quả nghiên cứu.

Nhận được thông báo này, đề nghị các Khoa, Phòng, Trung tâm cùng chủ nhiệm đề tài khẩn trương, nhanh chóng triển khai thực hiện đúng theo yêu cầu và thời hạn quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

***Nơi nhận:***
-Như trên;
- Lưu QLKHCN, VT

**VIỆN TRƯỞNG**

VIỆN SỐT RÉT KÝ SINH TRÙNG CÔN TRÙNG QUY NHƠN

**Hồ Văn Hoàng**

# PHỤ LỤC 1.
# TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT CÁC ĐỀ TÀI NCKH CẤP CƠ SỞ NĂM 2026
## ( Nguồn Kinh phí Quỹ phát triển sự nghiệp và Dịch vụ kỹ thuật Y tế)

*(Kèm theo Thông báo số 266/TB-VSR ngày 23/4/2026 của Viện trưởng Viện Sốt rét-KST-CT Quy Nhơn)*

| STT | | Tên đề tài | Mục tiêu nghiên cứu | Chủ nhiệm đề tài | Thời gian thực hiện | Địa điểm nghiên cứu | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **KHOA DỊCH TỄ ( 03 ĐTCS)** | | | | | | **350** |
| **1** | 1 | Tỉ lệ nhiễm ký sinh trùng sốt rét và một số yếu tố liên quan ở nhóm đối tượng nguy cơ cao tại khu vực Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa năm 2026 | 1. Xác định tỉ lệ nhiễm ký sinh trùng sốt rét ở nhóm đối tượng nguy cơ cao tại khu vực Khánh Vĩnh, Khánh Hòa năm 2026.<br>2. Xác định một số yếu tố liên quan đến nhiễm ký sinh trùng sốt rét ở nhóm đối tượng nguy cơ cao tại địa điểm nghiên cứu. | PGS.TS.BS. Hồ Văn Hoàng<br>CN: Bùi Thị Ngọc Bích | 2026 | Khánh Vĩnh, Khánh Hòa | 80 |
| **2** | 2 | Đặc điểm dịch tễ lâm sàng trên người bệnh sốt rét do *Plasmodium malariae* và ổ bệnh sốt rét tại một số xã thuộc tỉnh Khánh Hòa, năm 2026 | 1. Mô tả đặc điểm dịch tễ lâm sàng trên người bệnh sốt rét do *Plasmodium malariae* tại một số xã thuộc tỉnh Khánh Hòa, năm 2026<br>2. Phân tích một số đặc điểm dịch tễ ổ bệnh sốt rét tại điểm nghiên cứu, năm 2026 | ThS.BS. Nguyễn Công Trung Dũng<br>ThS.BS. Nguyễn Duy Sơn | 2026 | Khánh Vĩnh, Khánh Hòa | 150 |
| **3** | 3 | Đánh giá thực trạng và hiệu quả hoạt động hệ thống phòng chống sốt rét, ký sinh trùng trong mô hình chính quyền hai cấp tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên | 1. Đánh giá thực trạng nguồn lực và mạng lưới phòng chống sốt rét, ký sinh trùng sau khi chuyển đổi sang mô hình chính quyền hai cấp.<br>2. Phân tích hiệu quả hoạt động và các yếu tố ảnh hưởng đến mạng lưới chuyên khoa sau khi chuyển đổi sang mô hình chính quyền hai cấp. | ThS. Đàm Văn Hào<br>ThS.BS. Phan Minh Huấn | 2026 | Đăk Lăk, Khánh Hòa | 120 |

| STT | | Tên đề tài | Mục tiêu nghiên cứu | Chủ nhiệm đề tài | Thời gian thực hiện | Địa điểm nghiên cứu | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **II** | **KHOA NGHIÊN CỨU VÀ ĐIỀU TRỊ ( 04 ĐTCS )** | | | | | | **400** |
| **4** | 1 | Đánh giá hiệu lực điều trị của artesunate-pyronaridine + primaquine với sốt rét do *Plasmodium falciparum* và chloroquine + primaquine với sốt rét do *Plasmodium vivax*, *Plasmodium malariae* tại tỉnh Khánh Hoà, năm 2026 | 1. Đánh giá hiệu lực phác đồ artesunate-pyronaridine + primaquine trong điều trị sốt rét do *Plasmodium falciparum* và chloroquine + primaquine với sốt rét do *Plasmodium vivax, Plasmodium malariae* tại tỉnh Khánh Hoà (2023-2026);<br>2. Mô tả diễn tiến làm sạch ký sinh trùng thể vô tính và giao bào *Plasmodium falciparum, Plasmodium vivax và Plasmodium malariae* sau điều trị. | ThS.BS. Châu Văn Khánh<br>ThS. Nguyễn Doãn Khôi | 2026 | Khánh Hoà | 90 |
| **5** | 2 | Đánh giá thực trạng công tác dược phục vụ điều trị sốt rét ở các tuyến tại tỉnh Quảng Trị, Đắk Lắk và Khánh Hòa trong tiến trình loại trừ sốt rét năm 2026 | 1. Mô tả thực trạng dự trù, cung ứng, số lượng, chủng loại thuốc sốt rét, điều kiện bảo quản và sử dụng thuốc sốt rét tại các tuyến tại Quảng Trị, Đắk Lắk và Khánh Hòa;<br>2. Mô tả một số yếu tố liên quan và đề xuất giải pháp nâng cao công tác dược phục vụ điều trị sốt rét tại điểm nghiên cứu. | ThS. Phạm Nho<br>ThS. Nguyễn Đức Hồng | 2026 | Quảng Trị<br>Khánh Hoà<br>Đắk Lắk. | 80 |
| **6** | 3 | Xác định tỷ lệ mắc sốt rét không triệu chứng bằng kỹ thuật LAMP và các yếu tố liên quan trên quần thể nguy cơ cao tại vùng sốt rét lưu hành tỉnh Khánh Hoà, năm 2026 | 1. Xác định tỷ lệ nhiễm *Plasmodium* spp. không triệu chứng bằng kỹ thuật khuếch đại đẳng nhiệt qua trung gian vòng lặp (LAMP) ở quần thể dân nguy cơ cao tại tỉnh Khánh Hoà, năm 2026;<br>2. Phân tích các yếu tố liên quan đến tình trạng mắc sốt rét không triệu chứng tại điểm nghiên cứu. | ThS. Châu Khánh Hùng<br>ThS. Lê Thị Việt Nga | 2026 | Khánh Hòa | 140 |

| STT | | Tên đề tài | Mục tiêu nghiên cứu | Chủ nhiệm đề tài | Thời gian thực hiện | Địa điểm nghiên cứu | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 7 | 4 | Đánh giá đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, hình ảnh và kết quả điều trị trên các bệnh nhân sốt rét ác tính do *Plasmodium malariae* tại tỉnh Khánh Hoà | 1. Mô tả một số đặc điểm dịch tễ, lâm sàng và cận lâm sàng ở bệnh nhân sốt rét ác tính do *Plasmodium malariae* tại tỉnh Khánh Hoà, giai đoạn 2023-2026;<br>2. Mô tả kết quả điều trị trên các bệnh nhân sốt rét ác tính do *Plasmodium malariae* tại điểm nghiên cứu;<br>3. Phân tích các chỉ điểm sinh học và di truyền trên các bệnh nhân sốt rét ác tính do *Plasmodium malariae* tại điểm nghiên cứu. | TS.BS. Huỳnh Hồng Quang<br>ThS. Châu Văn Khánh | 2026 | Khánh Hoà | 90 |
| **III** | **KHOA CÔN TRÙNG ( 04 ĐTCS)** | | | | | | |
| 8 | 1 | Đánh giá thành phần ngoại ký sinh và các tác nhân gây bệnh ở một số tỉnh biên giới Việt Nam–Lào, năm 2026. | 1. Đánh giá thành phần loài, mật độ và phân bố các loài ngoại ký sinh (ve, mò, mạt và bọ chét) tại các tỉnh Sơn La, Hà Tĩnh, Quảng Trị và thành phố Đà Nẵng.<br>2. Xác định các tác nhân gây bệnh (vi khuẩn, virus, ký sinh trùng) trên các mẫu ngoại ký sinh bằng kỹ thuật sinh học phân tử. | TS. Nguyễn Xuân Quang | 2026 | | |
| 9 | 2 | Nghiên cứu sự phát triển qua các thế hệ của véc tơ sốt rét thu thập tại tỉnh Đắk Lắk về thuần chủng trong labo, năm 2026. | 1. Xác định thành phần, mật độ loài Anopheles và thu thập véc tơ sốt rét về thuần chủng trong labo.<br>2. Nghiên cứu sự phát triển qua các thế hệ của véc tơ sốt rét trong labo. | ThS. Nguyễn Hồng Sang | 2026 | Đăk Lăk | |

| STT | | Tên đề tài | Mục tiêu nghiên cứu | Chủ nhiệm đề tài | Thời gian thực hiện | Địa điểm nghiên cứu | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **IV** | **KHOA XÉT NGHIỆM - SINH HỌC PHÂN TỬ( 02 ĐTCS)** | | | | | | **220** |
| **10** | 1 | Nghiên cứu đặc điểm di truyền và quan hệ phát sinh loài sán lá nhỏ ở người bằng phương pháp sinh học phân tử tại tỉnh Quảng Trị, năm 2026 | 1. Xác định thành phần loài sán lá nhỏ bằng các kỹ thuật sinh học phân tử (kỹ thuật PCR/giải trình tự).<br>2. Phân tích đặc điểm di truyền và quan hệ phát sinh loài của sán lá nhỏ được phát hiện tại điểm nghiên cứu. | TS. Nguyễn Thị Liên Hạnh<br>CN. Đoàn Thị Thanh Nga | 2026 | | 110 |
| **11** | 2 | Nghiên cứu xác định loài sán dây *Teania* spp. ở người bằng kỹ thuật sinh học phân tử tại một số xã tỉnh Quảng Ngãi, năm 2026 | 1. Mô tả đặc điểm hình thái của sán dây *Teania* spp. thu thập ở người tại xã Đăk Môn và Đăk Blo, tỉnh Quảng Ngãi, năm 2026;<br>2. Định loài sán dây Teania spp. thu thập ở người tại điểm nghiên cứu bằng kỹ thuật sinh học phân tử. | ThS. Lê Thị Hạnh Diệu<br>CN. Nguyễn Thị Ánh Nguyệt | 2026 | | 110 |
| **V** | **KHOA KST (03 ĐT)** | | | | | | **-** |
| **12** | 1 | Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ liên quan đến nhiễm sán lá nhỏ ở người tại xã A Dơi, tỉnh Quảng Trị, năm 2026. | 1. Xác định tỷ lệ, cường độ nhiễm SLN tại các điểm nghiên cứu bằng kỹ thuật xét nghiệm phân Kato-Katz.<br>2. Xác định loài sán lá nhỏ bằng hình thái học và sinh học phân tử.<br>3. Mô tả một số yếu tố dịch tễ liên quan đến nhiễm SLN tại các điểm nghiên cứu. | ThS Trần Bình Trọng<br>ThS. Nguyễn Hữu Giáo | 2026 | | |

| STT | | Tên đề tài | Mục tiêu nghiên cứu | Chủ nhiệm đề tài | Thời gian thực hiện | Địa điểm nghiên cứu | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 13 | 2 | Tỷ lệ, cường độ và một số yếu tố liên quan đến nhiễm một số loài giun sán trong cộng đồng tại xã Đăk Plô, tỉnh Quảng Ngãi, năm 2026 | 1. Xác định tỷ lệ, cường độ nhiễm một số loài giun, sán trong cộng đồng tại xã Đăk Plô, tỉnh Quảng Ngãi bằng kỹ thuật xét nghiệm phân Kato-Katz.<br>2. Mô tả một số yếu tố liên quan đến nhiễm giun, sán trong cộng đồng tại xã Đăk Plô, năm 2026. | ThS.BS. Lê Thị Thanh Vy<br>BS. Phan Thị Thanh Trang | 2026 | | |
| 14 | 3 | Tỷ lệ nhiễm giun kim và một số yếu tố liên quan ở trẻ em từ 12 đến 60 tháng tuổi tại một số xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi, năm 2026 | 1. Xác định tỷ lệ nhiễm giun kim ở trẻ từ 12 đến 60 tháng tuổi tại một số xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi, năm 2026<br>2. Mô tả một số yếu tố liên quan đến nhiễm giun kim ở trẻ từ 12 đến 60 tháng tuổi tại các điểm nghiên cứu. | TS.BS. Lý Chanh Ty<br>ThS. Nguyễn Thị Dung | 2026 | | |
| **VI** | **PHÒNG KHÁM (04 ĐT)** | | | | | | **360** |
| 15 | 1 | So sánh giá trị chẩn đoán giữa các bộ hóa chất xét nghiệm chẩn đoán nhiễm giun đũa chó/ mèo tại Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn, năm 2026 | 1. Đánh giá độ nhạy, độ đặc hiệu, độ chính xác của các bộ hóa chất chẩn đoán nhiễm *Toxocara canis* tại phòng Khám Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn;<br>2. So sánh giá trị chẩn đoán giữa các bộ hóa chất chẩn đoán nhiễm *Toxocara canis* tại điểm nghiên cứu. | BS.CKII. Đào Trịnh Khánh Ly<br>ThS. Nguyễn Đức Chính | 2026 | | |
| 16 | 2 | Thực trạng và một số yếu tố liên quan bệnh sán dây *Taenia* spp. tại một số xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2026 | 1. Thực trạng nhiễm Taenia spp. tại một số xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2026;<br>2. Một số yếu tố liên quan bệnh sán dây Taenia spp. tại điểm nghiên cứu. | ThS. Triệu Thị Phương Mai<br>Cao Thị Khánh Hiền | 2026 | | |

| STT | | Tên đề tài | Mục tiêu nghiên cứu | Chủ nhiệm đề tài | Thời gian thực hiện | Địa điểm nghiên cứu | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 17 | 3 | Hiệu quả điều trị của ivermectin và metronidazol 1% trên bệnh nhân viêm da do Demodex tại Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn. | 1. Xác định thành phần loài Demodex bằng phương pháp sinh học phân tử trên bệnh nhân viêm da do Demodex tại Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn.<br>2. So sánh hiệu quả điều trị phác đồ ivermectin 200 µg/kg x 2 liều cách tuần phối hợp metronidazol 1% bôi x 15 ngày và phác đồ ivermectin 200 µg/kg liều duy nhất phối hợp metronidazol 250 mg x 2 lần/ngày x 15 ngày uống trên bệnh nhân viêm da do *Demodex* spp. tại điểm nghiên cứu. | ThS. Nguyễn Thị Thanh Quyên<br>ThS. BS. Nguyễn Xuân Thiện | 2026 | | |
| 18 | 4 | Nghiên cứu đặc điểm đáp ứng miễn dịch IgE ở bệnh nhân nhiễm *Toxocara canis* tại Phòng khám Viện Sốt rét - KST - CT Quy Nhơn năm 2026 | 1. Xác định nồng độ IgE toàn phần ở bệnh nhân nhiễm *Toxocara canis* .<br>2. Khảo sát mối liên quan giữa nồng độ IgE với bạch cầu ái toan và các biểu hiện lâm sàng ở bệnh nhân nhiễm *Toxocara canis* . | ThS. Lê Thị Bình Lâm<br>ThS. Nguyễn Thị Lệ Hằng | 2026 | | |
| **VII** | | **PHÒNG QLKH-CN** | | | | | **70** |
| 19 | 1 | Đánh giá kết quả thực hiện nghiên cứu khoa học của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn Trùng Quy Nhơn giai đoạn 2015-2025 và giải pháp thúc đẩy chất lượng nghiên cứu khoa học giai đoạn 2026-2030 | 1. Đánh giá kết quả thực hiện nghiên cứu khoa học của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn Trùng Quy Nhơn giai đoạn 2015-2025.<br>2. Một số giải pháp thúc đẩy chất lượng nghiên cứu khoa học của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn Trùng Quy Nhơn giai đoạn 2026 - 2030. | TS Hồ Đắc Thoàn<br>ThS Nguyễn Thị Minh Hiền | 2026 | | 70 |
| **Tổng cộng** | | | | | | | |

**PHỤ LỤC 2.**
**Mẫu Thuyết minh đề cương đề tài nghiên cứu KH&CN cấp .....**
*(kèm theo Thông báo số 266/TB-VSR ngày 23/4/2026)*

**Trang bìa**

BỘ Y TẾ
**VIỆN SỐT RÉT-KST-CT QUY NHƠN**

**THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG**
**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**
**CẤP CƠ SỞ**

**Tên đề tài:**

**.....**

**Chủ nhiệm đề tài:** **.....**

**Cơ quan chủ trì đề tài:** **Viện Sốt rét-KST-CT Quy Nhơn**

**GIA LAI, .....**

**Trang Phụ bìa**

BỘ Y TẾ
**VIỆN SỐT RÉT-KST-CT QUY NHƠN**

# THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG
# ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
# CẤP CƠ SỞ

**Tên đề tài:**

**.....**

**Chủ nhiệm đề tài:** .....

**Cơ quan chủ trì đề tài:** **Viện Sốt rét-KST-CT Quy Nhơn**

**Thành viên tham gia chính:**

.....

.....

**GIA LAI, .....**

**Phần Nội dung:**

# THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG
# ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

## I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ TÀI

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1 | **Tên đề tài:** | 1a | **Mã số** |
| 2 | **Thời gian thực hiện:** ..... tháng<br>(Từ tháng /20.. đến tháng /20…) | 3 | **Cấp quản lý**<br>Cơ sở ☐ |
| 4 | **Tổng kinh phí thực hiện:** ..... **triệu đồng, trong đó:** | | |
| | **Nguồn** | | ***Kinh phí***<br>*(triệu đồng)* |
| - Từ Nguồn kinh phí: ..... | | | |
| - Từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước:..... | | | |

**5 Chủ nhiệm đề tài**

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Giới tính: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh khoa học: .....Chức vụ.....

Điện thoại:

Tổ chức: ..... Mobile: .....

Fax: ..... E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác:.....

Địa chỉ tổ chức:.....

**6 Thư ký khoa học của đề tài**

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Giới tính: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh khoa học: .....Chức vụ.....

Điện thoại:

Tổ chức: ..... Mobile: .....

Fax: ..... E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác:.....

Địa chỉ tổ chức:.....

**7 Tổ chức chủ trì đề tài**

Tên tổ chức chủ trì đề tài: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Website: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: .....

**8 Các tổ chức phối hợp chính thực hiện đề tài** *(nếu có)*

**Tổ chức** : .....

Tên cơ quan chủ quản .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: .....

**9 Thành viên thực hiện đề tài**

*(Ghi những người có đóng góp khoa học và thực hiện những nội dung chính thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề tài. Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ lập danh sách theo mẫu này có xác nhận của tổ chức chủ trì và gửi kèm theo hồ sơ khi đăng ký)*

| TT | Họ và tên, học hàm học vị | Chức danh thực hiện đề tài[2] | Tổ chức công tác |
|---|---|---|---|
| 1 | | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| 4 | | | |
| 5 | | | |
| .... | | | |
| .... | | | |
| .... | | | |

[2] căn cứ theo: Thông tư số: 03/2023/TT-BTCquy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Thông tư số: 02/2023/TT-BKHCN hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước

## II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG KH&CN VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

**10. Mục tiêu của đề tài** (*Bám sát và cụ thể hoá định hướng mục tiêu)*

.....

.....

.....

**11. Tình trạng đề tài**

☐ Mới ☐ Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả

☐ Kế tiếp nghiên cứu của người khác

**12. Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải về mục tiêu và những nội dung nghiên cứu của đề tài**

***12.1 Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài***

**Ngoài nước** (*Phân tích đánh giá được những công trình nghiên cứu có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của đề tài*)

.....

.....

.....

**Trong nước** *(Phân tích, đánh giá tình hình nghiên cứu trong nước thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài, đặc biệt phải nêu cụ thể được những kết quả KH&CN liên quan đến đề tài mà các cán bộ tham gia đề tài đã thực hiện. Nếu có các đề tài cùng bản chất đã và đang được thực hiện ở cấp khác, nơi khác thì phải giải trình rõ các nội dung kỹ thuật liên quan đến đề tài này; Nếu phát hiện có đề tài đang tiến hành mà đề tài này có thể phối hợp nghiên cứu được thì cần ghi rõ Tên đề tài, Tên Chủ nhiệm đề tài và cơ quan chủ trì đề tài đó)*

.....

.....

***12.2. Luận giải về việc đặt ra mục tiêu và những nội dung cần nghiên cứu của đề tài***

(*Trên cơ sở đánh giá tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước, phân tích những công trình nghiên cứu có liên quan, những kết quả mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu đề tài, đánh giá những khác biệt về trình độ KH&CN trong nước và thế giới, những vấn đề đã được giải quyết, cần nêu rõ những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những hạn chế cụ thể, từ đó nêu được hướng giải quyết mới - luận giải và cụ thể hoá mục tiêu đặt ra của đề tài và những nội dung cần thực hiện trong đề tài để đạt được mục tiêu*)

.....

.....

**13. Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu có liên quan đến đề tài đã trích dẫn khi đánh giá tổng quan** *(Tên công trình, tác giả, nơi và năm công bố, chỉ nêu những danh mục đã được trích dẫn để luận giải cho sự cần thiết nghiên cứu đề tài)*

.....

**14. Nội dung nghiên cứu khoa học và triển khai thực nghiệm của đề tài và phương án thực hiện**

*Liệt kê và mô tả chi tiết:*

*- Cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật nghiên cứu sẽ sử dụng gắn với từng nội dung nghiên cứu của đề tài, những công việc của từng nội dung nghiên cứu và triển khai thực nghiệm phù hợp cần thực hiện để giải quyết các vấn đề và tạo ra từng sản phẩm, kèm theo nhu cầu nhân lực, trang thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu và dịch vụ cần thiết phục vụ cho hoạt động nghiên cứu nêu trên;*

*- Chỉ rõ những nội dung mới và phù hợp để giải quyết vấn đề đặt ra, giải quyết các mục tiêu nghiên cứu đã đề ra, kể cả những dự kiến hoạt động phối hợp để chuyển giao kết quả nghiên cứu đến người sử dụng;*

.....

.....

.....

**Nội dung 1 :** .....

Công việc 1: .....

Công việc 2: .....

.....

**Nội dung 2:** .....

Công việc 1: .....

Công việc 2: .....

.....

.....

.....

**15. Phương án phối hợp với các tổ chức nghiên cứu và cơ sở sản xuất trong nước**
*(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên các tổ chức phối hợp chính tham gia thực hiện đề tài và nội dung công việc tham gia trong đề tài, kể cả các cơ sở sản xuất hoặc những người sử dụng kết quả nghiên cứu; khả năng đóng góp về nhân lực, tài chính, cơ sở hạ tầng-nếu có).*

.....

.....

**16. Tiến độ thực hiện**

| | **Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện; các mốc đánh giá chủ yếu** | **Kết quả phải đạt** | **Thời gian** (bắt đầu, kết thúc) | **Cá nhân, tổ chức chủ trì*** | **Dự kiến kinh phí** |
|---|---|---|---|---|---|
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* |
| **1** | ***Nội dung 1*** | | | | |
| | - Công việc 1 | | | | |
| | - Công việc 2 | | | | |
| | ..... | | | | |
| **2** | ***Nội dung 2*** | | | | |
| | - Công việc 1 | | | | |
| | - Công việc 2 | | | | |
| | ..... | | | | |
| ... | ***Nội dung n*** | | | | |
| | - Công việc 1 | | | | |
| | - Công việc 2 | | | | |
| | ..... | | | | |

**III. SẢN PHẨM KH&CN CỦA ĐỀ TÀI** *(Liệt kê dạng sản phẩm)*

**17.1. sản phẩm dạng chính và Yêu cầu khoa học đối với sản phẩm tạo ra**

**Dạng I. Công bố khoa học (báo cáo, bài báo và các sản phẩm khác):**

| TT | Tên sản phẩm | Yêu cầu khoa học | Nơi công bố | Chú thích |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | | 4 |
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| .... | ..... . | | | |

**Dạng II. Nguyên lý ứng dụng, Phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, phần mềm máy tính, bản vẽ thiết kế, quy trình công nghệ, sơ đồ, số liệu, cơ sở dữ liệu, báo cáo phân tích, ....**

| TT | Tên sản phẩm | Yêu cầu khoa học | Chú thích |
|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| 1 | | | |
| 2 | | | |

**Dạng III. Mẫu, sản phẩm, vật liệu, thiết bị, máy móc. Dây chuyền công nghệ, ...**

| TT | Tên sản phẩm và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu | Đơn vị đo | Mức chất lượng | | | Dự kiến Số lượng sản phẩm tạo ra |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Cần đạt | Mẫu tương tự | | |
| | | | | Trong nước | Thế giới | |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* |
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |

**17.2. Kết quả tham gia đào tạo, tập huấn:**

| Cấp đào tạo | Cấp đào tạo | Số lượng | Chuyên ngành đào tạo | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | | | | |
| | | | | |
| **Tập huấn** | **Tập huấn** | **Số lượng** | **Chuyên ngành tập huấn** | **Ghi chú** |
| 1 | | | | |
| | | | | |

**18. Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu**

*(Nêu rõ khả năng về thị trường, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh (nêu có) và khả năng liên kết với các đơn vị khác trong quá trình nghiên cứu và triển khai ứng dụng sản phẩm, phương thức chuyển giao và phạm vi và địa chỉ ứng dụng dự kiến,...)*

.....

.....

.....

**19. Tác động của kết quả nghiên cứu:**

*Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ có liên quan:*

.....

.....

.....

*Đối với đơn vị chủ trì và cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu*

.....

.....

.....

*Đối với kinh tế - xã hội và môi trường:*

.....

.....

.....

**20. Phương án trang bị tài sản:**

*(Làm rõ bố trí trong số thiết bị máy móc hiện có của tổ chức chủ trì thực hiện, điều chuyển hoặc thuê thiết bị máy móc,...; Đề xuất phương án xử lý tài sản trang bị và tài sản là kết quả của quá trình triển khai đề tài (nếu có))*

.....

.....

**IV. Kinh phí thực hiện đề tài và nguồn kinh phí** (*giải trình chi tiết xin xem phụ lục kèm theo*)

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| **21** | ***Kinh phí thực hiện đề tài phân theo các khoản chi*** | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| TT | Nguồn kinh phí | Tổng số | Trong đó | | | | |
| | | | Thuê khoán chuyên môn | Nguyên, vật liệu, năng lượng | Thiết bị, máy móc | Xây dựng, sửa chữa nhỏ | Chi khác |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* |
| | **Tổng kinh phí** | | | | | | |
| | Trong đó: | | | | | | |
| 1 | Ngân sách SNKH | | | | | | |
| 2 | Các nguồn vốn khác | | | | | | |
| | - Tự có | | | | | | |
| | - Vốn huy động khác: | | | | | | |

*....., ngày tháng năm 20.....*

**Thủ trưởng**
**Cơ quan chủ trì đề tài**
*(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)*

**Chủ nhiệm đề tài**
*(Họ, tên và chữ ký)*